TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 156/2024/HSST
Ngày: 15 - 08 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.
Các Hội thẩm nhân dân:
- Bà Lê Thị Sao;
- Bà Phạm Thị Nhung.

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: ông Phan Minh Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 08 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 163/2024/HSST ngày 24 tháng 07 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 181/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 08 năm 2024, đối với bị cáo:

Đoàn Minh T; sinh năm 1994, tại: TP .; Nơi đăng ký NKTT: 25/18/8 Đ, phường S, quận T, TP .; chỗ ở hiện nay: như trên; nghề nghiệp: giao hàng; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đoàn Văn H, sinh năm 1969 và bà: Nguyễn Thị Minh T1, sinh năm 1973; vợ, con: chưa;

Tiền án, tiền sự: không

Bị bắt tạm giữ ngày 14/02/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam C (Cơ sở T30) Công an T2 và có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan*: ông Đoàn Văn H, sinh năm 1969; địa chỉ: 2 Đ, phường S, quận T, TP . (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma tuý nên ngày 12/02/2024 Đoàn Minh T liên lạc với tài khoản facebook tên Ngọc Đ của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) để đặt mua 01 gói ma tuý với giá 600.000 đồng và hẹn địa điểm bán ma tuý cho T ở địa chỉ B đường M, phường B, quận B. Sau đó T chạy đến điểm hẹn mua ma túy của người đàn ông trên, sau khi mua ma túy xong T đem về nhà cất giấu. Đến khoảng 16 giờ 00 ngày 14/02/2024 T cất giấu ma túy vào trong túi

quần Jean rồi điều khiển xe máy Yamaha Sirus, biển số 59D2-20446 đi tìm chỗ để sử dụng. Khi T đi đến trước số C T, phường S, quận T thì bị cơ quan Công an kiểm tra hành chính, bắt quả tang trong túi quần Jean phía trước bên trái có 01 gói ma tuý nên đưa về trụ sở để làm việc.

Tại Cơ quan điều tra Đoàn Minh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Bản kết luận giám định số 2501 ngày 22/02/2024 của Phòng K Công an tp T2 kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma tuý ở thể rắn, có khối lượng 0,5327 gam, loại Methamphetamine. (BL 55)

Vật chứng:

- 01 gói niêm phong số 814/24, là gói ma tuý của T mua.

- 01 điện thoại di động Realme 11 màu vàng, số IMEI1: 865098060170931, số IMEI2: 865098060170923 là điện thoại của T sử dụng để đặt mua ma tuý.

- 01 xe gắn máy Yamaha Sirus, biển số 59D2-20446, số khung RLCUE1710G, số máy E3T6E-095452.

Tại bản Cáo trạng số 178/CT-VKSQ.TP ngày 24 tháng 07 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, TP . đã truy tố bị cáo Đoàn Minh T về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, TP . giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị Đoàn Minh T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề cập xử lý vật chứng.

- Bị cáo Đoàn Minh T đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Đoàn Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 16 giờ 00 ngày 14/02/2024 tại trước số C T, phường S, quận T, Đoàn Minh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý nhằm mục đích sử dụng và bị bắt quả tang với khối lượng 0,5327 gam là ma tuý ở thể rắn, loại Methamphetamine.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, TP . đã truy tố bị cáo Đoàn Minh T về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến các chính sách, quy định của Nhà nước trong việc quản lý, cất giữ chất ma túy mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần thiết xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi nghị án lượng hình cũng cần cân nhắc xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Đối với người đàn ông bán ma tuý cho T do T không biết rõ nhân thân lai lịch nên chưa đủ cơ sở xử lý. Hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh xử lý sau là phù hợp.

[6] *Về xử lý vật chứng*:

- Đối với 01 gói niêm phong số 814/24, là gói ma tuý của T mua. Cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Realme 11 màu vàng, số IMEI1: 865098060170931, số IMEI2: 865098060170923 là điện thoại của T sử dụng để đặt mua ma tuý. Xét đây là phương tiện phạm tội, nên cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 xe gắn máy Yamaha Sirus, biển số 59D2-20446, số khung RLCUE1710G, số máy E3T6E-095452. Qua xác minh xe trên do ông Đoàn Văn H (cha ruột của Đoàn Minh T) đăng ký chủ sở hữu. Ông H khai xe trên mua vào năm 2016, do T không có xe để đi làm nên ông H cho T mượn để đi làm, việc T sử dụng xe trên đi mua ma tuý để sử dụng ông H không biết và không liên quan. Cơ quan điều tra đã trả lại xe gắn máy trên cho ông H (BL 29, 59, 69) là phù hợp.

[7] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] *Tuyên bố*: bị cáo Đoàn Minh T phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

[2] *Áp dụng*: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] *Xử phạt*: bị cáo Đoàn Minh T 01 (Một) năm 06 (S) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 14/02/2024.

[4] *Xử lý vật chứng*: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- *Tịch thu tiêu hủy*: 01 gói niêm phong số 814/24, là gói ma tuý của T mua

- *Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước*: 01 điện thoại di động Realme 11 màu vàng, số IMEI1: 865098060170931, số IMEI2: 865098060170923

Hiện các đồ vật tài sản trên đã được nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 90/PNK ngày 11/4/2024 của Cơ quan CSĐT Công an quận T. (BL 48)

[5] *Về án phí*: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Buộc bị cáo Đoàn Minh T phải nộp: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] *Về quyền kháng cáo*: bị cáo Đoàn Minh T được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có QL&NV liên quan;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Q.Tân Phú**;**
- THADS quận Tân Phú;
- Công an Q.Tân Phú;
- CATP. HCM;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành